

32 HẢO TƯỚNG CHƯ PHẬT
(KINH LAKKHANASUTTA SỐ 30, Trường Bộ Kinh)

- 1) Lòng bàn chân bằng phẳng không khuyết lõm (Suppatitthitapàdatàlakkhana)
 - *Túc nghiệp: Nhiều đời giữ được sự bền bỉ, đều đặn trong các hạnh lành (Dalhasamàdàna, avatthitasamàdàna).*
 - *Hiện báo: Quán chúng (paràbhìbhù), ở thế hay xuất gia đều không có đối thủ ngang sức.*

- 2) Lòng bàn chân có hình bánh xe ngàn căm (Pàdatalacakkalakkhana).
 - *Túc nghiệp: Dùng chánh pháp để trấn an, bảo vệ, giúp người khác được vô úy (Ubbega-uttàsabhayàpanùdano).*
 - *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia đều có đông đảo tùy chúng.*

- 3)-5) Gót chân và ngón tay đều dài, thẳng (Àyatapanhitàdìtilakkhanàni).
 - *Túc nghiệp: nhiều đời tu hạnh bất sát.*
 - *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia đều trường thọ và không bị ai sát thương.*

- 6) Bảy chỗ tay, chân, vai và mình được đầy đặn (Sattussadatàlakkhana).
 - *Túc nghiệp: Nhiều đời bố thí cao lương mỹ vị.*
 - *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia đều luôn nhận được các thứ mỹ vị.*

- 7)-8) Tay chân mềm mại với làn da mịn màng (Karacaranamudujàlatàlakkhanàni).
 - *Túc nghiệp: Nhiều đời tu tập bốn Nhiếp Pháp.*
 - *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia đều có tùy chúng đoàn kết (Susangahita).*

- 9)-10) Mắt cá chân tròn trịa và lông mọc thành xoáy hướng lên (Ussankhapàda-uddhaggalomatàlakkhanàni).
 - *Túc nghiệp: Nhiều đời vì chúng sanh mà tu hạnh thiện ngôn, nói lời chánh đạo.*
 - *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia, những gì ngài có được luôn là thứ tối thắng, tối thượng (pavaro ca kàmabhogìnam/ pavaro ca sabbasattànam).*

- 11) Ống chân như của sơn dương (Enijanghalakkhana).
 - *Túc nghiệp: Đời trước làm gì, học gì cũng luôn nghĩ cách hiệu quả và mau chóng.*
 - *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia đều nhanh chóng thành tựu mọi ước muốn.*

- 12) Làn da mịn màng (Sukhumacchavilakkhana).
 - *Túc nghiệp: Nhiều đời thiết tha cầu pháp vấn đạo với thức giả.*
 - *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia luôn là người có trí tuệ vô song.*

- 13) Màu da sáng đẹp (Suvannavannalakkhana).
 - *Túc nghiệp: Nhiều đời tu tập từ tâm và bố thí y phục tốt đẹp.*

- *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia luôn nhận được các thứ y phục, chăn nệm thượng hạng êm ấm.*

14) Mã âm tàng
(Kosohitavattthaguyhalakkhana).

- *Túc nghiệp: nhiều đời hàn gắn những chia rẽ, giúp người đoàn tụ (samànetà).*
- *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia đều có đồng đảo tử đệ (pahùtaputto) và đều là hàng xuất chúng, vô địch (parasenappamaddanà).*

15) -16) Thân mình tròn trịa và khi đứng thẳng có thể dùng tay xoa được đầu gối
(Parimandala-anonamajannuparimasanalakkhanàni).

- *Túc nghiệp: nhiều đời biết xét người để hành xử thích hợp, khiến người an lạc (mahàjanasangaham samekkhamàno).*
- *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia đều giàu có sung mãn các thứ tài sản vật chất hay tinh thần.*

17) -19) Thân trên như sư tử, hai vai đầy đặn và thân mình cân đối
(Sihapubbatthakàyàdtilakkhanàni).

- *Túc nghiệp: Nhiều đời giúp thiên hạ tăng trưởng các thứ, không để ai tổn thất, mất mát điều gì (bahujanassa atthakàmo hitakàmo phàsukàmo yogakkhemakkàmo).*
- *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia, cả đời chỉ có thành tựu mà không bị mất mát, đổ vỡ, tổn thất (na parihàyati sabbasampattiya).*

20) Vị giác bén nhạy
(Rasaggasaggitalakkhana).

- *Túc nghiệp: Nhiều đời giữ từ tâm không hành hạ, đầy đọa thân xác chúng sinh khác (avihethajàtiko).*
- *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia, một đời thiếu bệnh khỏe mạnh.*

21)-22) Cặp mắt màu xanh thẳm và lông mi cong như lông mi bò cái
(Abhinilanetta-gopakhumalakkhanàni).

- *Túc nghiệp: Nhiều đời tu tập từ tâm, chỉ nhìn người bằng tình thương, không háy dục, liếc xéo bằng ác tâm (na visatam na visàci na ca viceyyapekkhità).*
- *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia thường được nhân thiên thương mến khi nhìn thấy (piyadassano hoti bahuno janassa).*

23) Nhục kế trên đỉnh đầu
(Unhìsasìsalakkhana).

- *Túc nghiệp: Nhiều đời từng lãnh đạo, hướng dẫn đại chúng hành thiện, làm gương sáng cho người noi theo tu hành (bahujanapubbangamo aho si kusa lesu dhammesu).*
- *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia luôn được sự trung thành của đại chúng (mahàssa jano anvàyiko).*

24)-25) Mỗi chân lông chỉ có một sợi và giữa hai chân mày có bạch hào trắng như bông
(Ekekalomatà-unnàlakkanàni).

- *Túc nghiệp: Nhiều đời nói lời chân thật, không vọng ngữ, thất hứa (musàvaddà pativirato aho si).*
- *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia, đại chúng luôn sẵn sàng tùy thuận (mahàssa jano upavattati).*

26)-27) Có đến 40 chiếc răng và đều khít khao không kẽ hở

(Cattàlisa-aviraladantalakkhanàni).

- *Túc nghiệp: Nhiều đời không nói lời ly gián kẻ khác, chỉ nói lời đưa đến hoà ái (pisunàya vàcàya pativirato ahoṣi)*
- *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia, đại chúng quanh ngài sống thuận thảo không chia rẽ nhau (abhejjapariso).*

28)-29) Lưỡi đặc biệt dài rộng và giọng nói êm dịu thanh tao hơn thường (pahùtajivhàbrahmassaralakkhanàni).

- *Túc nghiệp: Nhiều đời không nói lời ác ngữ thô bạo (pharusàya vàcàya pativirato ahoṣi), chỉ dùng lời cam ngôn mỹ từ.*
- *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia đều có khả năng lập ngôn (àdeyyavàco), lời nói luôn được chấp nhận dễ dàng.*

30) Quai hàm như cửa sư tử (Sihahanulakkhana).

- *Túc nghiệp: Nhiều đời tránh lời phiếm luận (samphappalàpà pativirato ahoṣi), chỉ nói những điều hợp thời, chân thật, hữu ích, đúng pháp, đúng luật (kàlavàdì bhùtavàdì atthavàdì dhammavàdì vinayavàdì).*
- *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia luôn là người bất bại (appadhamsiyo).*

31)-32) Hai hàm răng luôn trắng bóng và đều đặn (Samadantasusukkadàthàlakkhanàni).

- *Túc nghiệp: Nhiều đời tránh các sinh kế tội lỗi, sống theo chánh mạng (micchàjìvam pahàya sammà-àjìvena jìvikam kappesi).*
- *Hiện báo: Ở thế hay xuất gia luôn có được các hội chúng thanh tịnh trong sạch (suciparivàro).*

Trên đây là nói theo Trường Bộ Kinh và Sớ Giải Sumangalavilàsini của kinh điển Pàli. Độc giả cũng nên tìm đọc cuốn Gathering The Meanings (gồm bản dịch tiếng Anh và tập chú giải Nibandhana của kinh Arthaviniscayasutra, dịch giả N.H.Samtani) do nhà Dharma Publishing xuất bản năm 2002 để biết thêm về những chỗ dị biệt quan trọng trong phần túc nghiệp của từng hảo tướng trên đây. Riêng về 80 vẻ đẹp của Thế Tôn, xin đọc trong Mahàvastu II (43f) hoặc Birth Stories Of The Ten Bodhisatvas (trang 96, bản dịch tiếng Anh của Dasabodhisattuppattikathà, do ngài H.Saddhatissa, Pàli Text Society xuất bản năm 1975).

FL Phật Đản 2549
TK GIÁC NGUYỄN